

**CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ**  
**HỆ THỐNG ĐIỀU HOÀ MÔ TẢ VÀ MÃ HOÁ HÀNG HOÁ**  
*(làm tại Bruych-xen, ngày 14 tháng 06 năm 1983)*

**LỜI MỞ ĐẦU**

Những bên Tham gia Công ước này, ra đời dưới sự bảo trợ của Hội đồng Hợp tác Hải quan,

Mong muốn tạo thuận lợi cho thương mại quốc tế,

Mong muốn tạo thuận lợi cho hoạt động thu thập, so sánh và phân tích số liệu thống kê, đặc biệt là số liệu thống kê về thương mại quốc tế,

Mong muốn giảm chi phí cho hoạt động mô tả lại hàng hoá, phân loại lại hàng hoá và mã hoá lại hàng hoá do chuyển từ hệ thống phân loại này sang hệ thống phân loại hàng hoá khác trong quá trình trao đổi hàng hoá quốc tế và tạo thuận lợi cho hoạt động tiêu chuẩn hoá hệ thống chứng từ thương mại và truyền dẫn dữ liệu,

Nhận thấy rằng, những thay đổi về công nghệ và những chuẩn mực của thương mại quốc tế đòi hỏi nhiều thay đổi lớn đối với Công ước về Danh mục để Phân loại hàng hoá trong các Biểu thuế hải quan, làm tại Bruych-xen, ngày 15 tháng 12 năm 1950,

Đồng thời cũng nhận thấy rằng mức chi tiết cần thiết để phục vụ cho những mục đích của Hải quan và cho những mục đích thống kê của Chính phủ và phục vụ cho những quyền lợi của thương mại, vượt quá khả năng mà bản Danh mục đi kèm với Công ước nói trên có thể đáp ứng được,

Nhận thấy tầm quan trọng của cơ sở dữ liệu chính xác và có thể so sánh được phục vụ cho các cuộc đàm phán thương mại quốc tế,

Nhận thấy rằng, Hệ thống Điều hoà cũng nhằm sử dụng cho các biểu cước phí vận tải và số liệu thống kê vận tải của nhiều loại hình vận tải khác nhau,

Nhận thấy rằng, Hệ thống Điều hoà sẽ được sử dụng kết hợp vào những hệ thống mô tả và mã hoá hàng hoá thương mại ở mức cao nhất có thể được,

Nhận thấy rằng, Hệ thống Điều hoà sẽ được sử dụng để thúc đẩy mối liên kết chặt chẽ tới mức cao nhất có thể giữa số liệu thống kê thương mại về hàng hoá nhập khẩu và xuất khẩu và số liệu thống kê sản xuất,

Nhận thấy rằng, cần duy trì mối liên kết chặt chẽ giữa Hệ thống Điều hoà và Hệ thống Phân loại Thương mại quốc tế Tiêu chuẩn (SITC) của Liên hợp quốc,

Nhận thấy sự mong muốn đáp ứng những nhu cầu nêu trên đây thông qua Danh mục phối hợp Biểu thuế quan/ Thống kê, đáp ứng nhu cầu sử dụng với nhiều lợi ích khác nhau liên quan đến thương mại quốc tế,

Nhận thấy tầm quan trọng của việc đảm bảo rằng Hệ thống Điều hoà được cập nhật theo những tiến bộ về công nghệ hay theo những chuẩn mực của thương mại quốc tế,

Xem xét công việc mà Uỷ ban về Hệ thống Điều hoà, do Hội đồng Hợp tác Hải quan thành lập, đã hoàn thành trong lĩnh vực này,

Nhận thấy rằng, trong khi Công ước về Danh mục được đề cập trên đây đã chứng tỏ là công cụ hữu hiệu để đạt được một số mục tiêu nói trên, con đường tốt nhất để đạt được những kết quả mong muốn về lĩnh vực này là ký kết một Công ước quốc tế mới,

Cùng thoả thuận như sau:

## ĐIỀU 1

### *Các định nghĩa*

Theo Công ước này:

- (a) “Hệ thống Điều hoà trong Mô tả và Mã hoá hàng hoá”: dưới đây được đề cập như “Hệ thống Điều hoà”, nghĩa là bản Danh mục bao gồm những nhóm hàng và phân nhóm hàng cùng những mã số có liên quan của những nhóm và phân nhóm hàng nói trên, những Chú giải của Phần, Chương và Phân nhóm và những Quy tắc tổng quát giải thích Hệ thống Điều hoà, được ghi trong Phụ lục của Công ước này;
- (b) “Danh mục Biểu thuế Hải quan”: là Danh mục được xây dựng theo luật pháp của một Bên Tham gia Công ước dùng để thu thuế hải quan đối với hàng hoá nhập khẩu;
- (c) “Các Danh mục Thống kê”: là những Danh mục hàng hoá do một Bên Tham gia Công ước xây dựng với mục đích thu thập dữ liệu làm số liệu thống kê thương mại nhập khẩu và xuất khẩu;
- (d) “Danh mục phối hợp Biểu thuế quan/Thống kê”: là Danh mục, kết hợp cả Danh mục Biểu thuế hải quan và Danh mục thống kê do một Bên Tham gia Công ước yêu cầu mang tính pháp lý để khai báo hàng hoá khi nhập khẩu;
- (e) “Công ước thành lập Hội đồng”: là Công ước thành lập ra Hội đồng Hợp tác Hải quan, làm tại Bruyech-xen ngày 15 tháng 12 năm 1950;

- (f) “Hội đồng”: là Hội đồng Hợp tác Hải quan được nêu tại đoạn (e) trên đây;
- (g) “Tổng thư ký”: là Tổng Thư ký của Hội đồng Hợp tác Hải quan;
- (h) Thuật ngữ “Phê chuẩn”: là sự phê chuẩn, chấp thuận hay thông qua.

## **ĐIỀU 2**

### ***Phụ lục***

Phụ lục cho Công ước này là một phần cấu thành không thể thiếu được của Công ước, và mọi đề cập đến Công ước bao gồm cả đề cập đến Phụ lục.

## **ĐIỀU 3**

### ***Những nghĩa vụ của các Bên Tham gia Công ước***

1. Theo những ngoại lệ được liệt kê trong Điều 4:
  - (a) Mỗi Bên Tham gia Công ước chịu trách nhiệm, trừ trường hợp như được qui định tại đoạn c của khoản này, rằng từ thời điểm mà Công ước có hiệu lực đối với Bên tham gia đó, Danh mục Biểu thuế hải quan và Danh mục thống kê sẽ phù hợp với Hệ thống Điều hoà. Đối với Danh mục Biểu thuế hải quan và Danh mục Thống kê của mình, Bên Tham gia sẽ đảm bảo:
    - (i) Sử dụng toàn bộ các nhóm và các phân nhóm của Hệ thống Điều hoà mà không đưa thêm hay thay đổi gì cùng với những mã số có liên quan của những nhóm và phân nhóm đó;
    - (ii) Áp dụng những Quy tắc tổng quát giải thích Hệ thống Điều hoà và toàn bộ những Chú giải của Phần, Chương và của Phân nhóm hàng, và sẽ không thay đổi phạm vi của những Phần, Chương, của những nhóm hàng hay phân nhóm hàng của Hệ thống Điều hoà; và
    - (iii) Tuân theo trật tự số học của Hệ thống Điều hoà;
  - (b) Mỗi Bên Tham gia Công ước sẽ chính thức thiết lập số liệu thống kê thương mại của mình về nhập khẩu và xuất khẩu theo những mã số gồm sáu chữ số của Hệ thống Điều hoà, hay theo sáng kiến của Bên tham gia Công ước, ở cấp độ cao hơn trong chừng mực mà các số liệu thống kê cung cấp này không bị loại trừ vì những lý do đặc biệt như bảo mật các thông tin thương mại hay an ninh quốc gia;

(c) Không qui định nào trong Điều khoản này yêu cầu Bên Tham gia Công ước sử dụng những phân nhóm của Hệ thống Điều hoà trong Danh mục Biểu thuế hải quan của mình với điều kiện bên tham gia đáp ứng những nghĩa vụ ghi tại các đoạn (a) (i), (a) (ii) và (a) (iii) trên đây trong Danh mục phối hợp Biểu thuế quan/Thống kê.

2. Thực hiện những trách nhiệm nêu ở Đoạn 1(a) của Điều này, mỗi Bên Tham gia Công ước thực hiện điều chỉnh văn bản cần thiết để làm cho Hệ thống Điều hoà có hiệu lực đầy đủ trong hệ thống luật quốc gia của mình.

3. Không qui định nào trong Điều này cản trở Bên Tham gia Công ước trong thiết lập những tiểu phân nhóm để phân loại hàng hoá, ở cấp độ chi tiết hơn cấp độ của Hệ thống Điều hoà, tại các Danh mục Biểu thuế hải quan hay Danh mục thống kê của mình, với điều kiện, mọi tiểu phân nhóm phải được bổ sung và được mã hoá ở cấp độ chi tiết hơn cấp độ của mã sáu chữ số được nêu trong Phụ lục của Công ước này.

## ĐIỀU 4

### *áp dụng từng phần của các nước đang phát triển*

1. Bất cứ Bên Tham gia Công ước nào là nước đang phát triển được áp dụng chậm một số hay toàn bộ những Phân nhóm hàng của Hệ thống Điều hoà trong một thời hạn cần thiết tùy theo những chuẩn mực thương mại quốc tế hay theo những khả năng hành chính của nước đó.

2. Bên Tham gia Công ước là nước đang phát triển, lựa chọn áp dụng từng phần Hệ thống Điều hoà theo những qui định của Điều này, thoả thuận nỗ lực cao nhất để tiến đến áp dụng đầy đủ Hệ thống Điều hoà với cấp sáu chữ số trong vòng năm năm kể từ thời điểm Công ước này bắt đầu có hiệu lực đối với Bên Tham gia Công ước này hay trong một thời hạn xa hơn nếu nước đó thấy cần thiết theo những qui định tại đoạn 1 của Điều này.

3. Bên Tham gia Công ước là nước đang phát triển, lựa chọn áp dụng từng phần Hệ thống Điều hoà theo những qui định của Điều này, sẽ áp dụng toàn bộ hay không áp dụng toàn bộ những phân nhóm cấp hai của bất kỳ một phân nhóm cấp một nào, hay áp dụng toàn bộ hay không áp dụng toàn bộ những phân nhóm cấp một của bất kỳ một nhóm nào. Trong những trường hợp áp dụng từng phần như vậy, chữ số thứ sáu hay cả chữ số thứ năm và thứ sáu của phân thuộc mã số của Hệ thống Điều hoà chưa được áp dụng sẽ được thay thế bằng "0" hay "00" tương ứng.

4. Nước đang phát triển, lựa chọn áp dụng từng phần Hệ thống Điều hoà theo những qui định của Điều này, khi trở thành Bên Tham gia Công ước sẽ phải thông báo cho Tổng thư ký về những phân nhóm mà nước đó chưa áp dụng vào

thời điểm khi Công ước này có hiệu lực đối với nước đó và cũng sẽ phải thông báo cho Tổng Thư ký về những Phân nhóm mà nước đó sẽ áp dụng.

5. Bất cứ nước đang phát triển nào, lựa chọn áp dụng từng phần Hệ thống Điều hoà theo những qui định của Điều này, khi trở thành Bên Tham gia Công ước có thể thông báo cho Tổng thư ký là mình chính thức chịu trách nhiệm áp dụng toàn phần Hệ thống Điều hoà ở cấp độ sáu chữ số trong thời gian ba năm kể từ thời điểm Công ước này có hiệu lực đối với nước đó.

6. Bất cứ Bên Tham gia Công ước nào là nước đang phát triển áp dụng từng phần Hệ thống Điều hoà theo những qui định của Điều này sẽ được miễn trách nhiệm về những nghĩa vụ theo Điều 3 đối với những phân nhóm hàng chưa áp dụng.

## ĐIỀU 5

### *Trợ giúp kỹ thuật cho các nước đang phát triển*

Các Bên Tham gia Công ước là những nước phát triển sẽ cung cấp cho các nước đang phát triển, theo như được yêu cầu, trợ giúp kỹ thuật trong khuôn khổ thoả thuận song phương, trong đó có đào tạo cán bộ, chuyển đổi các hệ thống danh mục hiện hành sang Hệ thống Điều hoà và cố vấn về việc cập nhật vào những hệ thống đã được chuyển đổi đó của họ những sửa đổi bổ sung của Hệ thống Điều hoà hoặc áp dụng những qui định của Công ước này.

## ĐIỀU 6

### *Ủy ban Hệ thống Điều hoà*

1. Theo Công ước này, một Ủy ban sẽ được thành lập gọi là Ủy ban Hệ thống Điều hoà, gồm những đại diện của từng Bên Tham gia Công ước.

2. Ủy ban Hệ thống Điều hoà thường họp mỗi năm ít nhất hai lần.

3. Các cuộc họp của Ủy ban Hệ thống Điều hoà sẽ do Tổng thư ký triệu tập và, trừ khi các Bên Tham gia Công ước quyết định cách khác, sẽ được tổ chức tại Trụ sở của Hội đồng.

4. Tại uỷ ban Hệ thống Điều hoà, mỗi Bên Tham gia Công ước có quyền được một phiếu bầu; tuy nhiên, theo Công ước này và không làm ảnh hưởng gì đến bất kỳ Công ước nào khác trong tương lai, khi có một Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế cũng như một hay nhiều nước thành viên của Liên minh trên là các Bên Tham gia Công ước thì các Bên Tham gia Công ước này sẽ cùng nhau chỉ được một phiếu bầu. Tương tự như vậy, khi mà toàn bộ các nước Thành viên của một Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế có đủ tư cách trở thành các Bên

Tham gia Công ước theo những qui định của Điều 11(b) trở thành các Bên Tham gia Công ước thì cùng nhau chỉ được một phiếu bầu.

5. Ủy ban Hệ thống Điều hoà sẽ bầu ra Chủ tịch và một hay nhiều Phó Chủ tịch Ủy ban.

6. Ủy ban sẽ đề ra các Quy chế hoạt động của Ủy ban bằng quyết định được tối thiểu là hai phần ba tổng số phiếu phát cho các thành viên ủng hộ. Các Quy chế hoạt động được soạn thảo ra phải được Hội đồng thông qua.

7. Ủy ban sẽ mời các tổ chức liên chính phủ hay các tổ chức quốc tế khác tham gia vào công việc của ủy ban với tư cách là quan sát viên nếu Ủy ban cho là phù hợp.

8. Ủy ban sẽ thành lập ra những Tiểu ban hay các nhóm làm việc theo nhu cầu, đặc biệt tuân thủ những qui định của khoản 1(a) Điều 7 và Ủy ban sẽ xác định thành phần tham gia, quyền bỏ phiếu và những Quy chế hoạt động dành cho các Tiểu ban hay các Nhóm làm việc nói trên.

## ĐIỀU 7

### *Những chức năng của Ủy ban*

1. Ủy ban Hệ thống Điều hoà, theo những qui định của Điều 8, có những chức năng sau:

- (a) Đề xuất những điều chỉnh bổ sung vào Công ước này nếu thấy cần thiết, đặc biệt là căn cứ vào nhu cầu của những người sử dụng và căn cứ vào những thay đổi về công nghệ hay về những chuẩn mực của thương mại quốc tế;
- (b) Biên soạn các Chú giải, các Quan điểm về Phân loại hay ý kiến nào khác phục vụ làm tài liệu hướng dẫn cho việc giải thích Hệ thống Điều hoà;
- (c) Biên soạn những khuyến nghị đảm bảo tính thống nhất trong giải thích và áp dụng Hệ thống Điều hoà;
- (d) Tập hợp, sắp xếp theo thứ tự và trao đổi thông tin liên quan đến việc áp dụng Hệ thống Điều hoà;
- (e) Từ góc độ của Ủy ban hay trên cơ sở được đề nghị, cung cấp thông tin hay hướng dẫn về mọi vấn đề liên quan đến hoạt động phân loại hàng hoá trong Hệ thống Điều hoà cho các Bên Tham gia Công ước, các Thành viên của Hội đồng và các tổ chức liên chính phủ hay các tổ chức quốc tế khác mà Ủy ban cho là thích hợp;

- (f) Soạn thảo báo cáo đến từng phiên họp của Hội đồng liên quan đến những hoạt động của Ủy ban, kể cả kiến nghị những sửa đổi bổ sung, những Chú giải giải thích, các quan điểm về Phân loại hay bất kể ý kiến nào khác;
- (g) Thực hiện những quyền hạn và chức năng khác liên quan đến Hệ thống Điều hoà mà Hội đồng hay các Bên Tham gia Công ước thấy cần thiết.

2. Những quyết định hành chính của Ủy ban Hệ thống Điều hoà liên quan đến chi phí ngân sách phải được Hội đồng thông qua.

## **ĐIỀU 8**

### *Vai trò của Hội đồng*

1. Hội đồng xem xét những kiến nghị bổ sung sửa đổi đối với Công ước này do Ủy ban Hệ thống Điều hoà đưa ra, và khuyến nghị đối với các Bên Tham gia Công ước theo qui trình thủ tục nêu tại Điều 16 trừ phi, nước Thành viên Hội đồng là Bên Tham gia Công ước này đề nghị chuyển những kiến nghị này hay bất cứ phần nào thuộc kiến nghị này đến Ủy ban để xem xét lại.

2. Những Chú giải giải thích, các Quan điểm về Phân loại, bất cứ ý kiến nào khác về việc hiểu và giải thích Hệ thống Điều hoà và những khuyến nghị nhằm đảm bảo tính thống nhất trong việc hiểu và giải thích và áp dụng Hệ thống Điều hoà, được soạn thảo và đưa ra trong phiên làm việc của Ủy ban Hệ thống Điều hoà theo các quy định tại Khoản 1, Điều 7, cần phải được Hội đồng thông qua nếu, chậm nhất vào cuối tháng thứ hai sau tháng mà phiên họp đó kết thúc, không có Bên Tham gia Công ước nào thông báo cho Tổng thư ký đề nghị những vấn đề nói trên phải được chuyển đến cho Hội đồng xem xét.

3. Khi có vấn đề chuyển đến cho Hội đồng xem xét theo những quy định tại Khoản 2 của Điều này, Hội đồng sẽ thông qua những Chú giải giải thích, các quan điểm về Phân loại đó, hay bất cứ ý kiến nào khác hoặc những khuyến nghị nào khác, trừ phi một thành viên của Hội đồng là bên tham gia Công ước này đề nghị chuyển toàn bộ hay từng phần những vấn đề trên đến Ủy ban để xem xét lại.

## **ĐIỀU 9**

### *Thuế suất Hải quan*

Các bên tham gia Công ước không chịu bất kỳ ràng buộc gì liên quan đến thuế suất hải quan theo Công ước này.

## **ĐIỀU 10**

## ***Giải quyết tranh chấp***

1. Mọi tranh chấp giữa các Bên Tham gia Công ước, liên quan đến việc giải thích hay áp dụng Công ước này sẽ được giải quyết bằng thương lượng giữa các Bên ở mọi mức độ.
2. Mọi tranh chấp chưa được giải quyết, sẽ được các Bên Tham gia có liên quan đến tranh chấp chuyển tới Ủy ban Hệ thống Điều hoà, cơ quan sẽ xem xét tranh chấp này và đưa ra những khuyến nghị để giải quyết tranh chấp.
3. Nếu Ủy ban Hệ thống Điều hoà không thể giải quyết tranh chấp này thì Ủy ban sẽ chuyển vấn đề này tới Hội đồng, cơ quan sẽ đưa ra những khuyến nghị phù hợp với điều III (e) của Công ước Thành lập Hội đồng.
4. Các bên có liên quan đến tranh chấp có thể thoả thuận trước để chấp nhận những khuyến nghị của Ủy ban hay của Hội đồng mang tính ràng buộc đối với các bên.

## **ĐIỀU 11**

### ***Tư cách để trở thành Bên Tham gia Công ước***

Những đối tượng sau có đủ tư cách để trở thành Bên Tham gia Công ước này:

- (a) Các nước Thành viên của Hội đồng;
- (b) Các Liên minh Hải quan hay Kinh tế được trao thẩm quyền để tham gia vào các hiệp định đối với một số hay toàn bộ những vấn đề thuộc diện quản lý của Công ước này; và
- (c) Bất cứ Nhà nước nào khác mà Tổng Thư ký gửi thư mời tham gia Công ước theo chỉ đạo của Hội đồng.

## **ĐIỀU 12**

### ***Thủ tục để trở thành Bên Tham gia Công ước***

1. Bất cứ Nhà nước hay Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế nào có đủ tư cách đều có thể trở thành Bên Tham gia Công ước này:
  - (a) bằng cách ký kết Công ước này mà không bảo lưu để phê chuẩn;
  - (b) bằng cách chuyển văn kiện phê chuẩn sau khi ký kết Công ước mà cần có phê chuẩn; hay



(c) bằng cách tán thành tham gia Công ước sau khi Công ước không còn để ngỏ để ký kết.

2. Công ước này sẽ để ngỏ để ký kết cho tới ngày 31 tháng 12 năm 1986 tại Trụ sở Hội đồng tại Bruyech-xen cho các Nhà nước và các Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế được nêu tại Điều 11. Tiếp sau đó, Công ước sẽ để ngỏ để các Nhà nước tham gia.

3. Những văn kiện phê chuẩn hay văn kiện tham gia Công ước sẽ được chuyển đến Tổng Thư ký.

## ĐIỀU 13

### *Hiệu lực của Công ước*

1. Công ước này bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày thứ nhất tháng Một, thời điểm sau tối thiểu là mười hai tháng nhưng không quá hai mươi bốn tháng, sau khi có ít nhất mười bảy Nhà nước hay Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế được nêu trong Điều 11 trên đây, ký kết Công ước này mà không bảo lưu để phê chuẩn hay nộp văn bản phê chuẩn hay văn bản tham gia, nhưng không trước ngày 01 tháng 01 năm 1987.

2. Đối với bất cứ Nhà nước hay Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế nào ký kết Công ước này mà không bảo lưu để phê chuẩn, phê chuẩn hay tham gia vào Công ước này, sau khi đạt số lượng tối thiểu đã được ghi chi tiết tại khoản 1 của Điều này, Công ước này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ nhất tháng Một, thời điểm sau tối thiểu là mười hai tháng nhưng không quá hai mươi bốn tháng, sau khi Nhà nước nói trên ký Công ước này mà không bảo lưu để phê chuẩn hay sau khi nộp văn kiện phê chuẩn hay văn kiện tham gia Công ước, trừ phi đề ra cụ thể thời hạn sớm hơn. Tuy nhiên, thời điểm có hiệu lực, theo những qui định của đoạn này, sẽ không sớm hơn thời điểm có hiệu lực đã qui định tại khoản 1 của Điều này.

## ĐIỀU 14

### *Áp dụng Công ước tại các khu vực lãnh thổ phụ thuộc*

1. Bất cứ Nhà nước nào, vào thời điểm trở thành Bên Tham gia Công ước này, hay vào bất cứ thời điểm nào sau đó, công bố bằng thông báo chuyển đến Tổng Thư ký rằng Công ước trên đây sẽ được mở rộng áp dụng cho toàn bộ hay cho một khu vực lãnh thổ nào khác mà Nhà nước này chịu trách nhiệm đối với khu vực lãnh thổ đó về quan hệ quốc tế mà đã được nêu tên trong thông báo của Nhà nước đó. Thông báo này sẽ có hiệu lực kể từ ngày thứ nhất tháng Một, thời điểm sau tối thiểu là mười hai tháng nhưng không quá hai mươi bốn tháng, sau khi

Tổng Thư ký nhận được thông báo trên, trừ phi, trong thông báo có nêu cụ thể thời hạn sớm hơn. Tuy nhiên Công ước này không áp dụng cho những vùng lãnh thổ nói trên trước khi có hiệu lực đối với Nhà nước có liên quan.

2. Công ước này sẽ không còn hiệu lực đối với một vùng lãnh thổ có địa danh riêng vào thời điểm Bên Tham gia Công ước không còn chịu trách nhiệm về quan hệ quốc tế của vùng lãnh thổ này hay vào một thời điểm sớm hơn nào đó nếu như đã được thông báo đến Tổng thư ký theo thủ tục qui định tại Điều 15.

## **ĐIỀU 15**

### ***Rút khỏi Công ước***

Công ước này có hiệu lực trong thời gian không hạn chế. Tuy nhiên, bất cứ Bên Tham gia Công ước nào cũng có thể rút khỏi Công ước này và việc rút khỏi có hiệu lực sau một năm kể từ thời điểm Tổng Thư ký nhận được văn kiện rút khỏi Công ước, trừ phi trong văn kiện này nêu cụ thể một thời hạn khác xa hơn.

## **ĐIỀU 16**

### ***Thủ tục về bổ sung sửa đổi***

1. Hội đồng có thể khuyến nghị các bổ sung sửa đổi vào Công ước này đối với các Bên Tham gia Công ước.

2. Bất cứ Bên Tham gia nào của Công ước đều có thể thông báo cho Tổng Thư ký về kháng nghị của mình đối với bổ sung sửa đổi được khuyến nghị và tiếp sau đó có thể rút lại kháng nghị của mình trong thời hạn nêu cụ thể tại khoản 3 của Điều này.

3. Bất cứ bổ sung sửa đổi nào được khuyến nghị đều được coi như đã được chấp nhận sau sáu tháng kể từ thời điểm Tổng Thư ký thông báo về vấn đề này, với điều kiện là không có kháng nghị nào khác nảy sinh cho đến ngày cuối cùng của thời hạn này.

4. Những khuyến nghị đã được chấp thuận sẽ bắt đầu có hiệu lực đối với tất cả các Bên Tham gia Công ước vào một trong những thời điểm sau đây:

- (a) khi mà bổ sung sửa đổi được khuyến nghị, được thông báo trước ngày 01 tháng 04, thời điểm khuyến nghị có hiệu lực sẽ được xem là ngày thứ nhất của tháng Một của năm thứ hai sau thời điểm có thông báo này, hay,
- (b) khi mà bổ sung sửa đổi được khuyến nghị, được thông báo vào thời điểm hay sau thời điểm ngày 01 tháng 04, thời điểm khuyến nghị có hiệu lực sẽ

là ngày thứ nhất của tháng Một của năm thứ ba sau thời điểm có thông báo này.

5. Những Danh mục thống kê của mỗi Bên Tham gia Công ước và Danh mục Biểu thuế hải quan của mỗi Bên Tham gia Công ước hoặc, trong trường hợp nêu trong khoản 1(c) của Điều 3, Danh mục phối hợp Biểu thuế quan/Thống kê của mỗi Bên Tham gia Công ước, sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với Hệ thống Điều hoà đã được bổ sung sửa đổi vào thời điểm ghi cụ thể tại khoản 4 của Điều này.

6. Bất cứ Nhà nước hay Liên minh Hải quan hay Liên minh Kinh tế nào ký kết mà không bảo lưu để phê chuẩn, phê chuẩn hay tham gia vào Công ước này, sẽ được coi như đã chấp thuận bất cứ bổ sung sửa đổi nào vào Công ước này- là những bổ sung sửa đổi đã có hiệu lực hay đã được chấp thuận, theo những qui định tại khoản 3 của Điều này, vào thời điểm khi Nhà nước nói trên trở thành Bên Tham gia Công ước;

## **ĐIỀU 17**

### ***Quyền hạn của các Bên Tham gia Công ước đối với Hệ thống Điều hoà***

Đối với bất kỳ vấn đề nào có tác động đến Hệ thống Điều hoà, khoản 4 của Điều 6, Điều 8 và khoản 2 của Điều 16 sẽ đưa ra những quyền hạn cho mỗi Bên Tham gia Công ước:

(a) đối với toàn bộ các phần của Hệ thống Điều hoà mà Bên Tham gia Công ước áp dụng theo những qui định của Công ước này; hay

(b) cho tới thời điểm khi Công ước có hiệu lực đối với Bên Tham gia phù hợp với những qui định của Điều 13, đối với toàn bộ các phần của Hệ thống Điều hoà mà Bên tham gia nói trên phải áp dụng tại thời điểm đó theo những qui định của Công ước này; hay

(c) đối với toàn bộ các phần của Hệ thống Điều hoà, với điều kiện Bên Tham gia Công ước này đã chính thức chịu trách nhiệm áp dụng đầy đủ Hệ thống Điều hoà ở cấp độ sáu chữ số trong thời hạn ba năm đã được nêu tại khoản 5 của Điều 4 và cho tới khi kết thúc giai đoạn này.

## **ĐIỀU 18**

### ***Bảo lưu***

Công ước này không cho phép bảo lưu.

## ĐIỀU 19

### *Các thông báo của Tổng Thư ký*

Tổng Thư ký sẽ thông báo cho các Bên Tham gia Công ước, các Nhà nước khác ký kết Công ước, các Nhà nước Thành viên của Hội đồng mà chưa là các Bên Tham gia Công ước này và Tổng Thư ký Liên hợp quốc về các vấn đề sau:

- (a) Các thông báo theo qui định của Điều 4;
- (b) Chữ ký, văn bản phê chuẩn và văn bản tham gia của các Bên được nêu tại Điều 12;
- (c) Thời điểm mà Công ước sẽ bắt đầu có hiệu lực phù hợp với Điều 13;
- (d) Các thông báo theo qui định tại Điều 14;
- (e) Các thông báo rút khỏi Công ước theo qui định tại Điều 15;
- (f) Những bổ sung sửa đổi vào Công ước đã được khuyến nghị theo qui định tại Điều 16;
- (g) Những kháng nghị đối với những bổ sung sửa đổi đã được khuyến nghị theo qui định tại Điều 16, và, một khi cần thiết, sự rút bỏ những kháng nghị đó; và
- (h) Những bổ sung sửa đổi đã được chấp thuận theo qui định tại Điều 16 và thời điểm có hiệu lực của những bổ sung sửa đổi này.

## ĐIỀU 20

### *Đăng ký lưu chiếu tại Liên hợp quốc*

Theo đề nghị của Tổng Thư ký Hội đồng, Công ước này sẽ được đăng ký lưu chiếu tại Ban Thư ký Liên hợp quốc theo qui định tại Điều 102 Hiến Chương Liên hợp quốc.

Với sự chứng kiến đầy đủ, những người có tên dưới đây, có đầy đủ thẩm quyền, đã ký Công ước này.

Làm tại Bruyck-xen, ngày 14 tháng 06 năm 1983, bằng tiếng Anh và tiếng Pháp, cả hai văn bản có giá trị nguyên bản như nhau, làm thành một bộ bản gốc nộp cho Tổng Thư ký Hội đồng người sẽ chuyển những bản sao có chứng thực đến toàn bộ các Nhà nước và Liên minh Hải quan hay Kinh tế như được nêu trong Điều 11.

